KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Công ty Cổ phần Đầu tư và Kinh doanh Nước sạch Sài Gòn
Số 2A1, Đường Lê Văn Chí, Phường Linh Trung, Thành Phố Thủ Đức
TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam
Mã số PO của khách hàng : M73P2412030003-MT

CÔNG VĂN ĐẾN
Số: 1323
Ngày 20 tháng 12 năm 2024

Mã số mẫu : 743-2024-00180171

Tên mẫu : Nước sạch, tại vòi lấy mẫu nước sạch phòng hoá nghiệm lầu 1
Tình trạng mẫu : Mẫu đựng trong can nhựa 1 lít và chai vô trùng
Ngày nhận mẫu : 03/12/2024 **Ngày hẹn trả kết quả khách hàng :** 10/12/2024
Thời gian thử nghiệm : 03/12/2024 - 06/12/2024

STT	CHỈ TIÊU THỬ NGHIỆM	ĐƠN VỊ	PHƯƠNG PHÁP THỬ	KẾT QUẢ	GIỚI HẠN TỐI ĐA
1	VD1NE VD (a) *Escherichia coli*	cfu/ 100 ml	ISO 9308-1:2014/Amd 1:2016	**Không phát hiện (LOD=1)**	<1
2	VD1NC VD (a) **Coliforms**	cfu/ 100 ml	ISO 9308-1:2014/Amd 1:2016	**Không phát hiện (LOD=1)**	<3
3	VD840 VD (a) **Clo dư**	mg/ l	SMEWW 4500 Cl B:2023	**0.49**	0.4-0.6
4	VD874 VD (a) **Sắt (Fe)**	mg/ l	SMEWW 3125B:2023; SMEWW 3030E:2023	**Không phát hiện (LOD=0.02)**	0.3
5	VD144 VD (a) **Độ màu**	TCU	SMEWW 2120C:2023	**Không phát hiện (LOD=4)**	15
6	VD239 VD (a) **pH**		TCVN 6492:2011 (ISO 10523:2008)	**7.91**	7.5-8.5
7	VD05L VD (a) **Clorua (Cl^-)**	mg/ l	US EPA Method 300.1	**14.5**	250
8	VD05N VD (a) **Florua (F^-)**	mg/ l	US EPA Method 300.1	**0.57**	0.4-0.6
9	VD169 VD (a) **Độ cứng**	mg CaCO3/ l	SMEWW 2340C:2023	**41.6**	300
10	VD307 VD **Độ đục**	NTU	SMEWW 2130B:2023	**0.22**	1
11	VD629 VD **Mùi vị**		EVN-R-RD-2-TP-5329	**Không có mùi, vị lạ**	Không có mùi, vị lạ

Những chỉ tiêu trên bản kết quả thử nghiệm được so sánh với Giới hạn do khách hàng cung cấp.
LOD: Giới hạn phát hiện của phương pháp.

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Ký tên

Nguyễn Anh Vũ
Giám Đốc Chi nhánh Hồ Chí Minh

CÔNG TY TNHH EUROFINS SẮC KÝ HẢI ĐĂNG

Lý Hoàng Hải
Tổng Giám Đốc

Bản kết quả được xác nhận điện tử bởi Nguyễn Anh Vũ 17/12/2024, và được phê duyệt điện tử bởi Lý Hoàng Hải 17/12/2024.

Ghi chú giải thích

Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu thử nghiệm. Thông tin mẫu và thông tin khách hàng được ghi theo yêu cầu của khách hàng.
Không được trích dẫn một phần phiếu kết quả thử nghiệm hoặc tham chiếu đến Công ty TNHH Eurofins Sắc Ký Hải Đăng trong các hoạt động quảng cáo, khuyến mại hoặc các hoạt động có thể gây xung đột lợi ích.
Thông thường, mẫu được lưu giữ 7 ngày kể từ ngày gửi báo cáo (không áp dụng lưu mẫu đối với mẫu thử nghiệm vi sinh và mẫu dễ hư hỏng). Việc lưu mẫu có thể dài hơn theo hợp đồng đã thoả thuận với khách hàng hoặc theo yêu cầu của cơ quan chức năng.
Hết thời hạn lưu mẫu, Công ty TNHH Eurofins Sắc Ký Hải Đăng không chịu trách nhiệm về việc khiếu nại kết quả thử nghiệm của khách hàng.
Báo cáo kết quả này được phát hành dựa trên cơ sở các yêu cầu đã thoả thuận giữa Công ty TNHH Eurofins Sắc Ký Hải Đăng và khách hàng; và, tuân theo "Điều khoản cung cấp dịch vụ chung", đăng tải www.eurofins.vn/vn/eurofins-tai-việt-nam/eurofins-sắc-ký-hải-đăng/điều-khoản-và-điều-kiện-chung-về-cung-cấp-dịch-vụ/.
Mọi hành vi sao chép, thay đổi, giả mạo hoặc làm sai lệch nội dung hoặc hình thức một cách trái phép của tài liệu này đều là bất hợp pháp và người vi phạm có thể bị truy tố trước pháp luật.
Các phương pháp bắt đầu với ký tự EVN; A39; N79; EHC là phương pháp nội bộ do PTN Eurofins Sắc Ký Hải Đăng xây dựng.
Tất cả các phương pháp (như AOAC, phương pháp nội bộ,...) không được công bố năm ban hành đều là phiên bản mới nhất tại thời điểm kiểm nghiệm.
Các phép thử bắt đầu bởi ký tự "VD", "VE", "VW" và không có ký tự "EXT" đi kèm được thực hiện tại phòng thí nghiệm Eurofins Sắc Ký Hải Đăng.
(a): được công nhận theo ISO/IEC 17025:2017 VILAS 238.

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Công ty Cổ phần Đầu tư và Kinh doanh Nước sạch Sài Gòn
Số 2A1, Đường Lê Văn Chí, Phường Linh Trung, Thành Phố Thủ Đức
TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam
Mã số PO của khách hàng : M73P2412100028-MT

CÔNG VĂN ĐẾN
Số: 1347
Ngày 26 tháng 12 năm 2024

Mã số mẫu : 743-2024-00184619

Tên mẫu : Nước sạch, tại vòi lấy mẫu nước sạch phòng hoá nghiệm lầu 1
Tình trạng mẫu : Mẫu đựng trong can nhựa 1 lít và chai vô trùng
Ngày nhận mẫu : 10/12/2024 **Ngày hẹn trả kết quả khách hàng :** 18/12/2024
Thời gian thử nghiệm : 10/12/2024 - 16/12/2024

STT	CHỈ TIÊU THỬ NGHIỆM	ĐƠN VỊ	PHƯƠNG PHÁP THỬ	KẾT QUẢ	GIỚI HẠN TỐI ĐA
1	VD1NE VD (a) *Escherichia coli*	cfu/ 100 ml	ISO 9308-1:2014/Amd 1:2016	**Không phát hiện (LOD=1)**	<1
2	VD1NC VD (a) **Coliforms**	cfu/ 100 ml	ISO 9308-1:2014/Amd 1:2016	**Không phát hiện (LOD=1)**	<3
3	VD840 VD (a) **Clo dư**	mg/ l	SMEWW 4500 Cl B:2023	**0.56**	0.4-0.6
4	VD874 VD (a) **Sắt (Fe)**	mg/ l	SMEWW 3125B:2023; SMEWW 3030E:2023	**Không phát hiện (LOD=0.02)**	0.3
5	VD144 VD (a) **Độ màu**	TCU	SMEWW 2120C:2023	**Không phát hiện (LOD=4)**	15
6	VD239 VD (a) **pH**		TCVN 6492:2011 (ISO 10523:2008)	**7.80**	7.5-8.5
7	VD05L VD (a) **Clorua (Cl^-)**	mg/ l	US EPA Method 300.1	**13.2**	250
8	VD05N VD (a) **Florua (F^-)**	mg/ l	US EPA Method 300.1	**0.59**	0.4-0.6
9	VD169 VD (a) **Độ cứng**	mg CaCO3/ l	SMEWW 2340C:2023	**44.0**	300
10	VD307 VD **Độ đục**	NTU	SMEWW 2130B:2023	**0.19**	1
11	VD629 VD **Mùi vị**		EVN-R-RD-2-TP-5329	**Không có mùi, vị lạ**	Không có mùi, vị lạ

Những chỉ tiêu trên bản kết quả thử nghiệm được so sánh với Giới hạn do khách hàng cung cấp.
LOD: Giới hạn phát hiện của phương pháp.

Ký tên

Nguyễn Anh Vũ
Giám Đốc Chi nhánh Hồ Chí Minh

CÔNG TY TNHH EUROFINS SẮC KÝ HẢI ĐĂNG

Lý Hoàng Hải
Tổng Giám Đốc

Bản kết quả được xác nhận điện tử bởi Nguyễn Anh Vũ 22/12/2024, và được phê duyệt điện tử bởi Lý Hoàng Hải 22/12/2024.

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Ghi chú giải thích

Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu thử do khách hàng cung cấp. Thông tin mẫu và thông tin khách hàng được ghi theo yêu cầu của khách hàng.
Không được trích dẫn một phần phiếu kết quả thử nghiệm hoặc tham chiếu đến Công ty TNHH Eurofins Sắc Ký Hải Đăng trong các hoạt động quảng cáo, khuyến mại hoặc các hoạt động có thể gây xung đột lợi ích.
Thông thường, mẫu được lưu giữ 7 ngày kể từ ngày gửi báo cáo (không áp dụng lưu mẫu đối với mẫu thử nghiệm vi sinh và mẫu dễ hư hỏng). Việc lưu mẫu có thể dài hơn theo hợp đồng đã thoả thuận với khách hàng hoặc theo yêu cầu của cơ quan chức năng.
Hết thời hạn lưu mẫu, Công ty TNHH Eurofins Sắc Ký Hải Đăng không chịu trách nhiệm về việc khiếu nại kết quả thử nghiệm của khách hàng.
Báo cáo kết quả này được phát hành dựa trên cơ sở các yêu cầu đã thoả thuận giữa Công ty TNHH Eurofins Sắc Ký Hải Đăng và khách hàng; và, tuân theo "Điều khoản cung cấp dịch vụ chung", đăng tải www.eurofins.vn/vn/eurofins-tai-việt-nam/eurofins-sắc-ký-hải-đăng/điều-khoản-và-điều-kiện-chung-về-cung-cấp-dịch-vụ/.
Mọi hành vi sao chép, thay đổi, giả mạo hoặc làm sai lệch nội dung hoặc hình thức một cách trái phép của tài liệu này đều là bất hợp pháp và người vi phạm có thể bị truy tố trước pháp luật.
Các phương pháp bắt đầu với ký tự EVN; A39; N79; EHC là phương pháp nội bộ do PTN Eurofins Sắc Ký Hải Đăng xây dựng.
Tất cả các phương pháp (như AOAC, phương pháp nội bộ,...) không được công bố năm ban hành đều là phiên bản mới nhất tại thời điểm kiểm nghiệm.
Các phép thử bắt đầu bởi ký tự "VD", "VE", "VW" và không có ký tự "EXT" đi kèm được thực hiện tại phòng thí nghiệm Eurofins Sắc Ký Hải Đăng.
(a): được công nhận theo ISO/IEC 17025:2017 VILAS 238.

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Công ty Cổ phần Đầu tư và Kinh doanh Nước sạch Sài Gòn
Số 2A1, Đường Lê Văn Chí, Phường Linh Trung, Thành Phố Thủ Đức
TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam
Mã số PO của khách hàng : M73P2412170072-MT

CÔNG VĂN ĐẾN
Số: 1369
Ngày 31 tháng 12 năm 2024

Mã số mẫu : 743-2024-00189123

Tên mẫu : Nước sạch, tại vòi lấy mẫu nước sạch phòng hoá nghiệm lầu 1
Tình trạng mẫu : Mẫu đựng trong can nhựa 1 lít và chai vô trùng
Ngày nhận mẫu : 17/12/2024 **Ngày hẹn trả kết quả khách hàng :** 24/12/2024
Thời gian thử nghiệm : 17/12/2024 - 21/12/2024

STT	CHỈ TIÊU THỬ NGHIỆM	ĐƠN VỊ	PHƯƠNG PHÁP THỬ	KẾT QUẢ	GIỚI HẠN TỐI ĐA
1	VD1NE VD (a) *Escherichia coli*	cfu/ 100 ml	ISO 9308-1:2014/Amd 1:2016	**Không phát hiện (LOD=1)**	<1
2	VD1NC VD (a) **Coliforms**	cfu/ 100 ml	ISO 9308-1:2014/Amd 1:2016	**Không phát hiện (LOD=1)**	<3
3	VD840 VD (a) **Clo dư**	mg/ l	SMEWW 4500 Cl B:2023	**0.48**	0.4-0.6
4	VD874 VD (a) **Sắt (Fe)**	mg/ l	SMEWW 3125B:2023; SMEWW 3030E:2023	**Không phát hiện (LOD=0.02)**	0.3
5	VD144 VD (a) **Độ màu**	TCU	SMEWW 2120C:2023	**Không phát hiện (LOD=4)**	15
6	VD239 VD (a) **pH**		TCVN 6492:2011 (ISO 10523:2008)	**7.74**	7.5-8.5
7	VD05L VD (a) **Clorua (Cl^-)**	mg/ l	US EPA Method 300.1	**12.3**	250
8	VD05N VD (a) **Florua (F^-)**	mg/ l	US EPA Method 300.1	**0.56**	0.4-0.6
9	VD169 VD (a) **Độ cứng**	mg CaCO3/ l	SMEWW 2340C:2023	**44.0**	300
10	VD307 VD **Độ đục**	NTU	SMEWW 2130B:2023	**0.19**	1
11	VD629 VD **Mùi vị**		EVN-R-RD-2-TP-5329	**Không có mùi, vị lạ**	Không có mùi, vị lạ

Những chỉ tiêu trên bản kết quả thử nghiệm được so sánh với Giới hạn do khách hàng cung cấp.
LOD: Giới hạn phát hiện của phương pháp.

Ký tên

Nguyễn Anh Vũ
Giám Đốc Chi nhánh Hồ Chí Minh

CÔNG TY TNHH EUROFINS SẮC KÝ HẢI ĐĂNG

Lý Hoàng Hải
Tổng Giám Đốc

Bản kết quả được xác nhận điện tử bởi Nguyễn Anh Vũ 25/12/2024, và được phê duyệt điện tử bởi Lý Hoàng Hải 25/12/2024.

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Ghi chú giải thích

Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu thử do khách hàng cung cấp. Thông tin mẫu và thông tin khách hàng được ghi theo yêu cầu của khách hàng.

Không được trích dẫn một phần phiếu kết quả thử nghiệm hoặc tham chiếu đến Công ty TNHH Eurofins Sắc Ký Hải Đăng trong các hoạt động quảng cáo, khuyến mại hoặc các hoạt động có thể gây xung đột lợi ích.

Thông thường, mẫu được lưu giữ 7 ngày kể từ ngày gửi báo cáo (không áp dụng lưu mẫu đối với mẫu thử nghiệm vi sinh và mẫu dễ hư hỏng). Việc lưu mẫu có thể dài hơn theo hợp đồng đã thoả thuận với khách hàng hoặc theo yêu cầu của cơ quan chức năng.

Hết thời hạn lưu mẫu, Công ty TNHH Eurofins Sắc Ký Hải Đăng không chịu trách nhiệm về việc khiếu nại kết quả thử nghiệm của khách hàng.

Báo cáo kết quả này được phát hành dựa trên cơ sở các yêu cầu đã thoả thuận giữa Công ty TNHH Eurofins Sắc Ký Hải Đăng và khách hàng; và, tuân theo "Điều khoản cung cấp dịch vụ chung", đăng tải www.eurofins.vn/vn/eurofins-tại-việt-nam/eurofins-sắc-ký-hải-đăng/điều-khoản-và-điều-kiện-chung-về-cung-cấp-dịch-vụ/.

Mọi hành vi sao chép, thay đổi, giả mạo hoặc làm sai lệch nội dung hoặc hình thức một cách trái phép của tài liệu này đều là bất hợp pháp và người vi phạm có thể bị truy tố trước pháp luật.

Các phương pháp bắt đầu với ký tự EVN; A39; N79; EHC là phương pháp nội bộ do PTN Eurofins Sắc Ký Hải Đăng xây dựng.

Tất cả các phương pháp (như AOAC, phương pháp nội bộ,...) không được công bố năm ban hành đều là phiên bản mới nhất tại thời điểm kiểm nghiệm.

Các phép thử bắt đầu bởi ký tự "VD", "VE", "VW" và không có ký tự "EXT" đi kèm được thực hiện tại phòng thí nghiệm Eurofins Sắc Ký Hải Đăng.

(a): được công nhận theo ISO/IEC 17025:2017 VILAS 238.

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Công ty Cổ phần Đầu tư và Kinh doanh Nước sạch Sài Gòn
Số 2A1, Đường Lê Văn Chí, Phường Linh Trung, Thành Phố Thủ Đức
TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam
Mã số PO của khách hàng : M73P2412240107-MT

CÔNG VĂN ĐẾN
Số: 02
Ngày 02 tháng 01 năm 2025

Mã số mẫu : 743-2024-00193745

Tên mẫu : Nước sạch, tại vòi lấy mẫu nước sạch phòng hoá nghiệm lầu 1
Tình trạng mẫu : Mẫu đựng trong can nhựa 1 lít và chai vô trùng
Ngày nhận mẫu : 24/12/2024 **Ngày hẹn trả kết quả khách hàng :** 31/12/2024
Thời gian thử nghiệm : 24/12/2024 - 27/12/2024

STT	CHỈ TIÊU THỬ NGHIỆM	ĐƠN VỊ	PHƯƠNG PHÁP THỬ	KẾT QUẢ	GIỚI HẠN TỐI ĐA
1	VD1NE VD (a) *Escherichia coli*	cfu/ 100 ml	ISO 9308-1:2014/Amd 1:2016	**Không phát hiện (LOD=1)**	<1
2	VD1NC VD (a) **Coliforms**	cfu/ 100 ml	ISO 9308-1:2014/Amd 1:2016	**Không phát hiện (LOD=1)**	<3
3	VD840 VD (a) **Clo dư**	mg/ l	SMEWW 4500 Cl B:2023	**0.52**	0.4-0.6
4	VD874 VD (a) **Sắt (Fe)**	mg/ l	SMEWW 3125B:2023; SMEWW 3030E:2023	**Không phát hiện (LOD=0.02)**	0.3
5	VD144 VD (a) **Độ màu**	TCU	SMEWW 2120C:2023	**Không phát hiện (LOD=4)**	15
6	VD239 VD (a) **pH**		TCVN 6492:2011 (ISO 10523:2008)	**8.16**	7.5-8.5
7	VD05L VD (a) **Clorua (Cl^-)**	mg/ l	US EPA Method 300.1	**13.0**	250
8	VD05N VD (a) **Florua (F^-)**	mg/ l	US EPA Method 300.1	**0.59**	0.4-0.6
9	VD169 VD (a) **Độ cứng**	mg CaCO3/ l	SMEWW 2340C:2023	**38.8**	300
10	VD307 VD **Độ đục**	NTU	SMEWW 2130B:2023	**0.19**	1
11	VD629 VD **Mùi vị**		EVN-R-RD-2-TP-5329	**Không có mùi, vị lạ**	Không có mùi, vị lạ

Những chỉ tiêu trên bản kết quả thử nghiệm được so sánh với Giới hạn do khách hàng cung cấp.
LOD: Giới hạn phát hiện của phương pháp.

Ký tên

Nguyễn Anh Vũ
Giám Đốc Chi nhánh Hồ Chí Minh

CÔNG TY TNHH EUROFINS SẮC KÝ HẢI ĐĂNG
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Lý Hoàng Hải
Tổng Giám Đốc

Bản kết quả được xác nhận điện tử bởi Nguyễn Anh Vũ 31/12/2024, và được phê duyệt điện tử bởi Lý Hoàng Hải 31/12/2024.

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Ghi chú giải thích

Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu thử do khách hàng cung cấp. Thông tin mẫu và thông tin khách hàng được ghi theo yêu cầu của khách hàng.

Không được trích dẫn một phần phiếu kết quả thử nghiệm hoặc tham chiếu đến Công ty TNHH Eurofins Sắc Ký Hải Đăng trong các hoạt động quảng cáo, khuyến mại hoặc các hoạt động có thể gây xung đột lợi ích.

Thông thường, mẫu được lưu giữ 7 ngày kể từ ngày gửi báo cáo (không áp dụng lưu mẫu đối với mẫu thử nghiệm vi sinh và mẫu dễ hư hỏng). Việc lưu mẫu có thể dài hơn theo hợp đồng đã thoả thuận với khách hàng hoặc theo yêu cầu của cơ quan chức năng.

Hết thời hạn lưu mẫu, Công ty TNHH Eurofins Sắc Ký Hải Đăng không chịu trách nhiệm về việc khiếu nại kết quả thử nghiệm của khách hàng.

Báo cáo kết quả này được phát hành dựa trên cơ sở các yêu cầu đã thoả thuận giữa Công ty TNHH Eurofins Sắc Ký Hải Đăng và khách hàng; và, tuân theo "Điều khoản cung cấp dịch vụ chung", đăng tải www.eurofins.vn/vn/eurofins-tai-việt-nam/eurofins-sắc-ký-hải-đăng/điều-khoản-và-điều-kiện-chung-về-cung-cấp-dịch-vụ/.

Mọi hành vi sao chép, thay đổi, giả mạo hoặc làm sai lệch nội dung hoặc hình thức một cách trái phép của tài liệu này đều là bất hợp pháp và người vi phạm có thể bị truy tố trước pháp luật.

Các phương pháp bắt đầu với ký tự EVN; A39; N79; EHC là phương pháp nội bộ do PTN Eurofins Sắc Ký Hải Đăng xây dựng.

Tất cả các phương pháp (như AOAC, phương pháp nội bộ,...) không được công bố năm ban hành đều là phiên bản mới nhất tại thời điểm kiểm nghiệm.

Các phép thử bắt đầu bởi ký tự "VD", "VE", "VW" và không có ký tự "EXT" đi kèm được thực hiện tại phòng thí nghiệm Eurofins Sắc Ký Hải Đăng.

(a): được công nhận theo ISO/IEC 17025:2017 VILAS 238.

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Công ty Cổ phần Đầu tư và Kinh doanh Nước sạch Sài Gòn
Số 2A1, Đường Lê Văn Chí, Phường Linh Trung, Thành Phố Thủ Đức
TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam
Mã số PO của khách hàng : M73P2412310119-MT

CÔNG VĂN ĐẾN
Số: 32
Ngày 10 tháng 1 năm 2025

Mã số mẫu : 743-2024-00197911

Tên mẫu : Nước sạch, tại vòi lấy mẫu nước sạch phòng hoá nghiệm lầu 1
Tình trạng mẫu : Mẫu đựng trong can nhựa 1 lít và chai vô trùng
Ngày nhận mẫu : 31/12/2024 **Ngày hẹn trả kết quả khách hàng :** 08/01/2025
Thời gian thử nghiệm : 31/12/2024 - 08/01/2025

STT	CHỈ TIÊU THỬ NGHIỆM	ĐƠN VỊ	PHƯƠNG PHÁP THỬ	KẾT QUẢ	GIỚI HẠN TỐI ĐA
1	VD1NE VD (a) *Escherichia coli*	cfu/ 100 ml	ISO 9308-1:2014/Amd 1:2016	**Không phát hiện (LOD=1)**	
2	VD1NC VD (a) **Coliforms**	cfu/ 100 ml	ISO 9308-1:2014/Amd 1:2016	**Không phát hiện (LOD=1)**	
3	VD840 VD (a) **Clo dư**	mg/ l	SMEWW 4500 Cl B:2023	**0.51**	0.4-0.6
4	VD874 VD (a) **Sắt (Fe)**	mg/ l	SMEWW 3125B:2023; SMEWW 3030E:2023	**Không phát hiện (LOD=0.02)**	0.3
5	VD144 VD (a) **Độ màu**	TCU	SMEWW 2120C:2023	**Không phát hiện (LOD=4)**	15
6	VD239 VD (a) **pH**		TCVN 6492:2011 (ISO 10523:2008)	**7.79**	7.5-8.5
7	VD05L VD (a) **Clorua (Cl^-)**	mg/ l	US EPA Method 300.1	**13.2**	250
8	VD05N VD (a) **Florua (F^-)**	mg/ l	US EPA Method 300.1	**0.50**	0.4-0.6
9	VD169 VD (a) **Độ cứng**	mg CaCO3/ l	SMEWW 2340C:2023	**44.8**	300
10	VD307 VD **Độ đục**	NTU	SMEWW 2130B:2023	**0.28**	1
11	VD629 VD **Mùi vị**		EVN-R-RD-2-TP-5329	**Không có mùi, vị lạ**	Không có mùi, vị lạ

Những chỉ tiêu trên bản kết quả thử nghiệm được so sánh với Giới hạn do khách hàng cung cấp.
LOD: Giới hạn phát hiện của phương pháp.

Ký tên

Nguyễn Anh Vũ
Giám Đốc Chi nhánh Hồ Chí Minh

CÔNG TY TNHH EUROFINS SÁC KÝ HẢI ĐĂNG

Lý Hoàng Hải
Tổng Giám Đốc

Bản kết quả được xác nhận điện tử bởi Nguyễn Anh Vũ 09/01/2025, và được phê duyệt điện tử bởi Lý Hoàng Hải 09/01/2025.

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Ghi chú giải thích

Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu thử do khách hàng cung cấp. Thông tin mẫu và thông tin khách hàng được ghi theo yêu cầu của khách hàng.

Không được trích dẫn một phần phiếu kết quả thử nghiệm hoặc tham chiếu đến Công ty TNHH Eurofins Sắc Ký Hải Đăng trong các hoạt động quảng cáo, khuyến mại hoặc các hoạt động có thể gây xung đột lợi ích.

Thông thường, mẫu được lưu giữ 7 ngày kể từ ngày gửi báo cáo (không áp dụng lưu mẫu đối với mẫu thử nghiệm vi sinh và mẫu dễ hư hỏng). Việc lưu mẫu có thể dài hơn theo hợp đồng đã thoả thuận với khách hàng hoặc theo yêu cầu của cơ quan chức năng.

Hết thời hạn lưu mẫu, Công ty TNHH Eurofins Sắc Ký Hải Đăng không chịu trách nhiệm về việc khiếu nại kết quả thử nghiệm của khách hàng.

Báo cáo kết quả này được phát hành dựa trên cơ sở các yêu cầu đã thoả thuận giữa Công ty TNHH Eurofins Sắc Ký Hải Đăng và khách hàng; và, tuân theo "Điều khoản cung cấp dịch vụ chung", đăng tải www.eurofins.vn/vn/eurofins-tai-việt-nam/eurofins-sắc-ký-hải-đăng/điều-khoản-và-điều-kiện-chung-về-cung-cấp-dịch-vụ/.

Mọi hành vi sao chép, thay đổi, giả mạo hoặc làm sai lệch nội dung hoặc hình thức một cách trái phép của tài liệu này đều là bất hợp pháp và người vi phạm có thể bị truy tố trước pháp luật.

Các phương pháp bắt đầu với ký tự EVN; A39; N79; EHC là phương pháp nội bộ do PTN Eurofins Sắc Ký Hải Đăng xây dựng.

Tất cả các phương pháp (như AOAC, phương pháp nội bộ,...) không được công bố năm ban hành đều là phiên bản mới nhất tại thời điểm kiểm nghiệm.

Các phép thử bắt đầu bởi ký tự "VD", "VE", "VW" và không có ký tự "EXT" đi kèm được thực hiện tại phòng thí nghiệm Eurofins Sắc Ký Hải Đăng.

(a): được công nhận theo ISO/IEC 17025:2017 VILAS 238.